

Số: /KH-UBND

Vạn Giã, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan thị trấn Vạn Giã năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 146/KH-UBND, ngày 11/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan nhà nước huyện Vạn Ninh năm 2024;

UBND thị trấn Vạn Giã xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

Nhằm hoàn thiện nền tảng Chính quyền điện tử, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển Chính quyền điện tử dựa trên dữ liệu, hướng đến Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số; đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng; nâng cao vị trí xếp hạng về chỉ số mức độ sẵn sàng cho phát triển chính quyền điện tử (ICT Index), chỉ số thành phần về hiện đại hóa nền hành chính trong bộ chỉ số CCHC.

Đảm bảo hệ thống chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin thông suốt, kịp thời từ lãnh đạo đến các ngành và báo cáo lên huyện.

Thu hút nguồn nhân lực CNTT để đáp ứng nhu cầu phát triển về ứng dụng công nghệ thông tin trong bộ phận CBCC, nhân dân và doanh nghiệp.

Tích cực sử dụng mạng máy tính và Internet để tìm kiếm cung cấp thông tin phục vụ CBCC, người dân và doanh nghiệp.

Cung cấp một số dịch vụ hành chính công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Xây dựng hạ tầng cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

Tham gia góp ý hệ thống văn bản pháp luật tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử.

Tham gia hệ thống nền tảng, dùng chung của huyện; các cơ quan nhà nước từng bước mở dữ liệu để phục vụ cung cấp dịch vụ công, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số.

Đảm bảo 100% CSDL về hạ tầng kinh tế - xã hội thường xuyên được cập nhật, kết nối, chia sẻ và tổ chức sử dụng có hiệu quả, phục vụ đắc lực cho công tác quản lý và chỉ đạo điều hành của cơ quan.

100% các hệ thống trực tuyến, CSDL phục vụ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực của các cơ quan, đơn vị được nâng cấp, mở rộng và phát triển mới phải đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử; và xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). 100% hồ sơ điện tử có thời hạn bảo quản vĩnh viễn được nộp vào Lưu trữ của xã.

100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND huyện được thực hiện qua hệ thống eoffice.

Hệ thống số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ số hóa, chuyển đổi dữ liệu từ dạng hồ sơ giấy thành những dữ liệu dạng tin hiệu số nhằm linh động đáp ứng việc lưu trữ của tất cả các loại hồ sơ, giúp giải quyết việc truy xuất, mượn trả hồ sơ, chia sẻ và tìm kiếm thông tin thuận tiện, dễ dàng, nhanh chóng và chính xác.

2. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

Nâng cao năng lực giám sát an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã để tăng cường khả năng phát hiện sớm, cảnh báo kịp thời, chính xác về các sự cố, dấu hiệu, hành vi, mã độc xâm hại, nguy cơ, điểm yếu, lỗ hổng có khả năng gây mất an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống, dịch vụ CNTT.

3. Về cơ sở hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin

Mua sắm trang thiết bị phần mềm ứng dụng phục vụ công tác quản lý điều hành như: Phần mềm quản lý văn bản (Eoffice), hệ điều hành (Windows), soạn thảo văn bản (office), các phần mềm ứng dụng chuyên môn...

Giảm thiểu việc sử dụng giấy tờ; đảm bảo hầu hết CBCC nhà nước có điều kiện khai thác thông tin trên môi trường mạng phục vụ cho công việc chuyên môn.

4. Ứng dụng CNTT để phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin trên địa bàn thị trấn và trên cổng thông tin điện tử để giúp người dân và doanh nghiệp có khả năng tìm kiếm thông tin liên quan đến hoạt động của các cơ quan hành chính một cách dễ dàng và nhanh chóng.

- 90% tỷ lệ hồ sơ trực tuyến phát sinh trên tổng số được tiếp nhận và giải quyết thuộc TTHC được công bố thực hiện trực tuyến mức độ 3,4.

5. Đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực

- Nhằm tăng cường năng lực lãnh đạo về CNTT, mục tiêu khai thác, sử dụng hiệu quả các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ CNTT và CBCC như:

- 100% CBCC có trình độ tin học căn bản.

- Cử cán bộ chuyên môn dự tập huấn sử dụng các phần mềm ứng dụng chuyên ngành, phần mềm ứng dụng riêng.

6. Lập dự án đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, phù hợp chuyển đổi số trong năm 20234 và các năm tiếp theo

+ Xây dựng nền tảng hạ tầng CNTT (ưu tiên)

Thiết bị CNTT phần cứng: Hệ thống máy chủ, Hệ thống thiết bị mạng và ATTT (chủ động giám sát an toàn thông tin và hỗ trợ xử lý sự cố lớp máy chủ/máy trạm; Chủ động giám sát an toàn thông tin và hỗ trợ xử lý sự cố lớp mạng; Chủ động thu thập và quản lý sự kiện an ninh); Hệ thống phần mềm (Hệ điều hành máy chủ, Hệ quản trị CSDL và kho dữ liệu)

Nâng cấp, mở rộng, cải tạo hệ thống hạ tầng mạng, đảm bảo nhu cầu sử dụng và phục vụ Chuyển đổi số.

Trang bị, nâng cấp máy tính, các thiết bị đầu cuối phục vụ các hoạt động ứng dụng CNTT ở cơ quan.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về môi trường chính sách

Huy động mọi nguồn vốn cho phát triển và ứng dụng CNTT, chủ yếu từ nguồn sự nghiệp của địa phương được phân bổ.

Căn cứ các Văn bản Quy phạm pháp luật của các cấp, xây dựng các văn bản về CNTT làm nền tảng trong công tác quản lý Nhà nước, chấn chỉnh và đưa các hoạt động quản lý Nhà nước về CNTT đi vào nề nếp. Đưa việc ứng dụng CNTT vào Nghị quyết của Đảng bộ và HĐND.

Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về CNTT. Nâng cao nhận thức vai trò, vị trí CNTT trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho CBCCC và nhân dân.

Tổ chức triển khai các chủ trương, chính sách của Chính phủ về ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho ứng dụng và phát triển CNTT, tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư cho phát triển CNTT.

Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các quy định, quy chế về hệ thống thông tin dùng chung, an toàn thông tin, trao đổi văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số, các quy định về cập nhật CSDL, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

2. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính

Gắn kết hoạt động ứng dụng CNTT với công tác CCHC; phối hợp xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai các HTTT đã được đầu tư phục vụ hiện đại hóa hành chính.

Thực hiện chuẩn hóa quy trình, TTHC; cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 phục vụ công tác CCHC của cơ quan.

Tham gia góp ý, có ý kiến hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại ứng dụng CNTT; bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng CCHC (tiêu chí về hiện đại hóa nền hành chính), bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Đánh giá hiệu quả triển khai, áp dụng các sáng kiến, giải pháp ứng dụng CNTT được triển khai nhân rộng mang lại hiệu quả cao.

3. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác qua môi trường số với người dân, doanh nghiệp

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CNTT, nâng cao nhận thức tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ của Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

Nâng cấp, tích hợp các tiện ích, ứng dụng hỗ trợ tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử (TTĐT) của cơ quan nhà nước và HTTT cung cấp dịch vụ công.

Tích cực truyền thông quảng bá Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến, cách thức nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đăng ký nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên mạng xã hội Facebook, Zalo, Youtube,...

4. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền điện tử và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thị trấn Vạn Giã.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT được sử dụng từ nguồn dự toán chi ngân sách của địa phương và huy động các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa - Xã hội

Tổ chức theo dõi triển khai thực hiện nhằm đảm bảo kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2024; tăng cường công tác khảo sát, kiểm tra định kỳ tình hình ứng dụng CNTT; chịu trách nhiệm về mặt nội dung, vận hành, duy trì đảm bảo hoạt động mạng.

Lập dự toán kinh phí bảo trì hoạt động mạng đầu tư nâng cấp trang thiết bị về hạ tầng CNTT cho cơ quan trong quá trình sử dụng.

2. Công chức Tài chính - Kế toán

Cân đối kinh phí để tham mưu cho UBND bảo đảm tình hình ứng dụng CNTT năm 2024.

3. Các ban ngành, đoàn thể

Căn cứ vào Kế hoạch của UBND tổ chức thực hiện nghiêm túc việc ứng dụng CNTT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, giảm tối đa việc sử dụng Công văn tài liệu

giấy, chuyển dần sang sử dụng Công văn, tài liệu điện tử. Kịp thời báo cáo UBND những vấn đề xảy ra trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan năm 2024 của đơn vị thị trấn Vạn Giã ./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Phòng Văn hóa và thông tin huyện;
- Các ngành, đoàn thể địa phương;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN